

Số: /KH-UBND

Pác Nặm, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 866/KH-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 và Kế hoạch số 74-KH/HU ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Huyện ủy Pác Nặm về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22 tháng 4 năm 2021 về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22 tháng 4 năm 2021 về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm ban hành kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2023 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các lĩnh vực CCHC, trong đó trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng chính quyền điện tử nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao Chỉ số CCHC của địa phương, Chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ trong công tác CCHC, coi công tác CCHC thực sự là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và là khâu đột phá của huyện.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm, vai trò trực tiếp chỉ đạo của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC trong năm và giai đoạn.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo Kế hoạch đã ban hành; gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC trên tất cả các hình thức, các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tác động đến mọi đối tượng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia vào tiến trình CCHC và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các dự án, chương trình, kế hoạch và các nhiệm vụ CCHC của huyện.

6. Định kỳ 6 tháng, 9 tháng tổ chức họp Ban chỉ đạo CCHC huyện, xã để đánh giá kết quả thực hiện các nội dung kế hoạch để kịp thời khắc phục và tìm giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả.

7. Các cơ quan, đơn vị, địa phương ngoài thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này cần bám sát các nhiệm vụ công tác CCHC theo lộ trình giai đoạn tại Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của UBND huyện (*đính kèm theo Kế hoạch này*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã được giao chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC tại Mục II Kế hoạch này, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ.

Căn cứ kế hoạch này và tình hình thực tế của đơn vị xây dựng kế hoạch CCHC năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương (*trong đó cần xác định rõ mục tiêu, nội dung, giải pháp và phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc trong triển khai các nội dung*). Bố trí kinh phí thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị.

Tuyên truyền, quán triệt các nội dung trong Kế hoạch này và kế hoạch của đơn vị, địa phương đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc và trực thuộc cơ quan, đơn vị.

2. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông; Cổng thông tin điện tử huyện; Trang thông tin điện tử của xã thường xuyên thông tin, tuyên truyền tình hình triển khai, kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Kế hoạch này.

3. Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm phối hợp các cơ quan (Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Phòng Tư pháp huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện) giúp UBND huyện kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung Kế hoạch này theo các chức năng nhiệm vụ quản lý của đơn vị. Cuối năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của các đơn vị báo cáo UBND huyện. Tham mưu UBND huyện các giải pháp, biện pháp nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra giám sát đối với công tác CCHC.

4. Ban Chỉ đạo CCHC huyện chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong kế hoạch này.

4. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện; đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp: Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC, đặc biệt là công tác giải quyết TTHC của các đơn vị, địa phương, kiến nghị nhằm kịp thời thực hiện các giải pháp, biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của huyện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác CCHC huyện Pác Nặm năm 2023. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- LĐ Văn phòng;
- Các CQ, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã;
- Trung tâm Chính trị huyện;
- Trung tâm VH TT & TT, Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NV (Hà).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Duy Hưng

Phụ lục**Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể triển khai công tác cải cách hành chính năm 2023***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm)*

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	I.1.1. Văn bản QPPL của huyện ban hành đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi.	I.2.1. Tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật	I.3.1. Xây dựng nghị quyết, quyết định	Nghị quyết HĐND huyện; Quyết định UBND huyện	Các cơ quan, ban, ngành	Phòng Tư pháp	Thường xuyên	Theo mức chi quy định hiện hành
2		I.2.2. Thường xuyên rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện ban hành để tham mưu sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế	I.3.2. Xây dựng nghị quyết, quyết định để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL sau rà soát	Nghị quyết của HĐND huyện, Quyết định của UBND huyện là kết quả sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL sau rà soát				
3		I.2.3. Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2022 và triển khai thực hiện	I.3.3. Xây dựng dự thảo kế hoạch	Kế hoạch UBND huyện; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã	Ban hành Kế hoạch tháng trong tháng 01 năm 2023; Triển khai thực hiện trong năm 2023	Theo mức chi quy định hiện hành

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
4		I.2.4. Ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL huyện Pác Nặm kỳ 2019-2023 và triển khai thực hiện	I.3.4. Xây dựng kế hoạch	Kế hoạch UBND huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã	Thời gian ban hành theo Kế hoạch hệ thống hóa kỳ 2019-2023 của tỉnh; Triển khai thực hiện trong năm 2023-2024	
5	I.1.2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện Pác Nặm năm 2023	I.2.5. Ban hành Kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện Pác Nặm năm 2023 và triển khai thực hiện	I.3.5. Xây dựng dự thảo Kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện Pác Nặm năm 2023 trình UBND huyện ban hành	Quyết định UBND huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã	Tháng 01/2023	
6			I.3.6. Xây dựng dự thảo báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện năm 2023 trình UBND huyện ban hành	Báo cáo của UBND huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã	Trước 10/12/2023	
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
7	II.1.1. 100% kịp thời, đúng quy định	II,2.1. Công khai TTHC	II.3.1 Đối với cấp huyện và cấp xã: Công khai trên bảng niêm yết, trang thông tin điện tử của huyện, xã	Niêm yết tại Bộ phận Một cửa; trang thông tin điện tử của huyện, xã	UBND các xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
8	II.1.2. Cấp huyện: 40%, cấp xã: 35%	II.2.2. Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết	II.3.2. Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Thông tin và truyền thông tại văn bản số 1880/STTTT-CNTT ngày 02/8/2021	TTHC được số hóa để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Các cơ quan chuyên môn; UBND cấp xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Trong năm 2023	Theo mức chi quy định hiện hành
9	II.1.3. Tối thiểu 20% tổng số TTHC được rà soát có phương án rà soát <i>tối thiểu 10 TTHC/đơn vị</i>)	II.2.3. Rà soát, đánh giá TTHC; trong đó tập trung rà soát, đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC	II.3.3. Xây dựng kế hoạch để tổ chức rà soát, đánh giá; Qua rà soát, đánh giá có báo cáo kết quả thực hiện, gửi UBND tỉnh	Kế hoạch rà soát, Báo cáo kết quả rà soát đánh giá TTHC của huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan chuyên môn; UBND cấp xã	Ban hành Kế hoạch rà soát (chậm nhất 15 ngày kể từ ngày UBND tỉnh ban hành kế hoạch); báo cáo kết quả thực hiện trước 31/3/2023	Theo mức chi quy định hiện hành
10	II.1.4. 20% số hồ sơ TTHC được chứng thực điện tử trên tổng số hồ sơ TTHC phát sinh	II.2.4. Đẩy mạnh việc thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	II.3.4. Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	Hồ sơ giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực chứng thực được thực hiện chứng thực điện tử	Phòng Tư pháp	Phòng Văn hóa và Thông tin; UBND các xã	Trong năm 2023	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
11	II.1.5. 50% số hồ sơ TTHC được thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trên tổng số hồ sơ TTHC phát sinh	II.2.5. Đẩy mạnh việc thực hiện thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính (<i>thuế, lệ phí trước bạ</i>) khi thực hiện TTHC về đất đai trên Cổng DVC Quốc gia	II.3.5. Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính (<i>thuế, lệ phí trước bạ</i>) khi thực hiện TTHC về đất đai	Hồ sơ TTHC về đất đai được thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính	Phòng Tài nguyên và Môi trường (Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện)	Chi cục Thuế khu vực Ba Bể - Ngân Sơn - Pác Nặm	Trong năm 2023	
12	II.1.6. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 90% trở lên. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt 80% trở lên; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%; mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối	II.2.6. Thực hiện đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân về TTHC	II.3.6. Xây dựng kế hoạch tổ chức đối thoại; Qua rà soát, đánh giá có báo cáo kết quả thực hiện, gửi UBND tỉnh	Các cuộc đối thoại được tổ chức	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND các xã	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2023	Theo mức chi quy định hiện hành
13	đạt 80% trở lên; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%; mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối	II.2.7. Nâng cao chất lượng việc giải quyết TTHC	II.3.7. Duy trì thực hiện tốt Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và các xã.	Kết quả giải quyết TTHC	Các Phòng chuyên môn; UBND các xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên	
14	đạt 80% trở lên; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%; mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối	II.2.8. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.	II.3.8. Tổ chức các cuộc kiểm tra công vụ	Kết quả kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn; đơn vị; UBND các xã	Thường xuyên	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
15	thiếu 85%)	II.2.9. Nâng cao chất lượng dạy và học tại các trường học trên địa bàn huyện	II.3.9. Tổ chức các cuộc kiểm tra tại các trường học	Kết quả kiểm tra	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các trường học thuộc UBND huyện	Thường xuyên	
16	II.1.7. 100% kiến nghị, phản ánh được xử lý dứt điểm	II.2.10. Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính/hành vi hành chính	II.3.10. Tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị và tham mưu xử lý theo quy định	Văn bản chỉ đạo của UBND huyện; Báo cáo, văn bản xin lỗi của các cơ quan, đơn vị	Các phòng chuyên môn; UBND các xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên	
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY							
17	III.1.1. Nâng cao hiệu quả hoạt động các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập	III.2.1. Rà soát quy định lại đầy đủ, kịp thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, đơn	III.3.1. Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy	Dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
18		vị sự nghiệp cấp huyện khi có văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương	III.3.2. Thẩm định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy	Văn bản thẩm định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện	Thường xuyên	
19			III.3.3. Trình cấp có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy	Tờ trình của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện	Thường xuyên	
20		III.2.2. Tiếp tục xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện	III.3.4. Rà soát đề nghị cấp có thẩm quyền xếp hạng các đơn vị sự nghiệp	Văn bản đề nghị	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập	Thường xuyên	
21			III.3.5. Trình cấp có thẩm quyền xếp hạng các đơn vị sự nghiệp	Tờ trình của Phòng Nội vụ; Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập	Thường xuyên	
22	III.1.2. Tiếp tục sắp xếp các thôn, tổ dân phố	III.2.3. Rà soát sắp xếp các thôn	III.3.6. Hướng dẫn của UBND huyện	Hướng dẫn	Phòng Nội vụ	UBND các xã	Năm 2023	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
23			III.3.7. Thẩm định; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt việc sáp nhập các thôn	Tờ trình của UBND huyện; Đề án của UBND huyện	Phòng Nội vụ	UBND các xã	Năm 2023	
24	III.1.3. Quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP đảm bảo theo đúng quy định	III.2.4. Rà soát tổng hợp biên chế công chức, viên chức hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	III.3.8. Xây dựng quyết định giao biên chế công chức; phê duyệt tổng số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2023	Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn; Các đơn vị sự nghiệp công lập	Quý I năm 2023	
25	III.1.4. Đẩy mạnh việc phân cấp quản lý	III.2.5. Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của UBND tỉnh đã phân cấp quản lý	III.3.9. Tiếp tục thực hiện theo quyết định phân cấp quản lý của UBND tỉnh	Báo cáo	Phòng Nội vụ	UBND các xã	Năm 2023	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
26	IV.1.1. 98% cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu công chức phù hợp với vị trí việc làm	IV.2.1. Phê duyệt đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ sau khi có văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực.	IV.3.1. Hướng dẫn, đơn đốc các đơn vị rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ sau khi có văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực.	Văn bản đơn đốc	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Thường xuyên	
27			IV.3.2. Rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 sau khi có văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực.	Đề án	Các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
28	IV.1.2. 92% cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu viên chức phù hợp với vị trí việc làm (nếu có)	IV.2.2. Phê duyệt đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ sau khi có văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực.	IV.3.3. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ sau khi có văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực.	Văn bản	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Thường xuyên	
29			IV.3.4. Rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức theo quy định tại Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ sau khi có văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực.	Đề án	Các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
30	IV.1.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	IV.2.3. Rà soát chỉ tiêu biên chế công chức còn thiếu và thực hiện đăng ký nhu cầu tuyển dụng	IV.3.5. Đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng công chức	Công văn	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan	Quý III-IV/2023	
31		IV.2.4. Tổ chức tuyển dụng viên chức	IV.3.6. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng theo quy định	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan	Quý III-IV/2023	
32		IV.2.5. Thực hiện đúng các quy định về công tác quy hoạch, bổ nhiệm lãnh đạo quản lý	IV.3.7. Rà soát, xây dựng quy hoạch lãnh đạo quản lý theo quy định.	Danh sách quy hoạch	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	
33			IV.3.8. Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý các cấp theo quy định	Quyết định bổ nhiệm	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	
34		IV.2.6. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	IV.3.9. Rà soát thống kê cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao đề nghị cấp có thẩm quyền tinh giản	Tờ trình của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
35		IV.2.7. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	IV.3.10. Ban hành Quyết định tinh giản biên chế	Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ		Thường xuyên	
36			IV.3.11. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập; UBND các xã	Quý I/2023	
37			IV.3.12. Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập; UBND các xã	Năm 2023	
38	IV.1.6. 100% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên; phân đấu từ 64% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn đại học trở lên.	IV.2.8. Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã	IV.3.13. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng theo quy định	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	UBND các xã	Năm 2023	
39		IV.2.9. Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn	IV.3.14. Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn	Công văn đăng ký	UBND cấp xã	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
40	V.1.1. Cho ý kiến về phương án tự chủ tài chính của 15 đơn vị sự nghiệp công lập được kéo dài thực hiện phương án tự chủ tài chính đến hết năm 2022	V.2.1. Giao tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP	V.3.1. Đơn vị sự nghiệp xây dựng phương án; Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định	Quyết định giao tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I, II/2023	
41	V.1.2. Đảm bảo hướng dẫn, phổ biến kịp thời các quy định mới về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập	V.2.2. Triển khai các quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về đổi mới cơ chế quản lý tài chính đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập	V.3.2. Tham mưu cho UBND huyện thực hiện triển khai các quy định mới	Văn bản chỉ đạo của UBND huyện và Phòng Tài chính – Kế hoạch	Phòng Tài chính- Kế hoạch	Các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã	Thường xuyên	
42	V.1.3. Thực hiện nghiêm kiến nghị tài chính qua các đợt thanh tra, kiểm toán	V.2.3. Thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm toán nhà nước, thanh tra	V.3.3. Chủ trì tham mưu và đôn đốc các đơn vị thực hiện các kiến nghị kiểm toán, thanh tra	Văn bản chỉ đạo triển khai	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã	Thường xuyên	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
43	V.1.4. Đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện giai đoạn 2021 - 2025	V.2.4. Khuyến khích phát triển cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập thuộc các lĩnh vực y tế, giáo dục, Khoa học công nghệ,...	V.3.4. Nghiên cứu, tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách hỗ trợ, khuyến khích xã hội hóa dịch vụ công	Quyết định, Văn bản chỉ đạo triển khai	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng GD&ĐT; Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	
44		V.2.5. Thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện theo quy định sang mô hình doanh nghiệp	V.3.5. Xem xét, tham mưu thực hiện chuyển đổi đối với các đơn vị sự nghiệp có đủ điều kiện	Quyết định, Văn bản chỉ đạo triển khai	Phòng Tài chính- Kế hoạch	Các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã chủ quản; các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện	Thường xuyên	
45	V.1.5. Giải ngân kịp thời, hiệu quả nguồn vốn đầu tư công	V.2.6. Tập trung giải ngân vốn đầu tư công	V.3.6. Theo dõi, đôn đốc tình hình giải ngân vốn đầu tư công	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND huyện	Phòng Tài chính- Kế hoạch	Các chủ đầu tư	Thường xuyên	
46	V.1.6. Sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp và tài sản đúng quy định	V.2.7. Kiểm tra tình hình quản lý sử dụng kinh phí	V.3.7. Căn cứ trên báo cáo và thông qua kết quả các cuộc kiểm tra chuyên ngành	Kiến nghị, chấn chỉnh đối với các tồn tại, hạn chế	Phòng Tài chính- Kế hoạch	Các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã	Thường xuyên	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
47	V.1.7. Quản lý, sử dụng tài sản công đúng tiêu chuẩn, định mức quy định	V.2.8. Kiểm tra tình hình quản lý sử dụng tài sản công	V.3.8. Căn cứ trên báo cáo và thông qua kết quả các cuộc kiểm tra chuyên ngành	Công văn, thông báo, báo cáo kết quả làm việc	Phòng Tài chính- Kế hoạch	Các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã		
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ							
48	VI.1.1. 40% cuộc họp của chính quyền, đoàn thể (<i>trừ các cuộc họp mật</i>) được tổ chức trực tuyến.	VI.2.1. Triển khai cuộc họp trực tuyến 3 cấp trên địa bàn huyện	VI.3.1. Chủ động tổ chức các cuộc họp, hội nghị, tập huấn ... trên hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến	Các cuộc họp, hội nghị, tập huấn ... được tổ chức trực tuyến	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Phòng VH TT; UBND các xã	Trong năm 2023	
49	VI.1.2. 100% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 85% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). <i>Ghi chú:</i> Hồ sơ công việc bao gồm: Hồ sơ xử lý văn bản hành	VI.2.2. Đẩy mạnh việc thực hiện cập nhật, luân chuyển hồ sơ văn bản hành chính trên phần mềm quản lý văn bản; cập nhật, luân chuyển xử lý hồ sơ giải quyết TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử, Một cửa điện tử liên	VI.3.2. Các đơn vị, địa phương đảm bảo nhập đủ hồ sơ, tài liệu và luân chuyển xử lý theo quy trình trên hồ sơ công việc trên các phần mềm.	Hồ sơ công việc tại cấp huyện và cấp xã được xử lý trên môi trường mạng	Các phòng ban; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Trong năm 2023	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
50	chính và Hồ sơ giải quyết TTHC.	thông và DVCT mức độ cao của tỉnh	VI.3.3. Theo dõi, thống kê số lượng hồ sơ công việc được luân chuyển trên các phần mềm trong báo cáo tình hình sử dụng các phần mềm dùng chung hàng tháng	Thống kê cụ thể số lượng hồ sơ văn bản, hồ sơ giải quyết TTHC được xử lý trên các phần mềm	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng ban; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp xã	Trong năm 2023	
51	VI.1.3. Hệ thống thông tin (HTTHC) nền tảng phục vụ Chính quyền điện tử tỉnh được nâng cấp, mở rộng kết nối, chia sẻ. 30% các HTTT của tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.	VI.2.3. Thúc đẩy tích hợp, chia sẻ dữ liệu	VI.3.4. Tham mưu ban hành kế hoạch thực hiện Nghị định 47/2020/NĐ-CP	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng ban; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp xã	Trong năm 2023	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
52	VI.1.4. 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử	VI.2.4. Nâng cao tỷ lệ người dân doanh nghiệp tạo tài khoản và sử dụng dịch vụ công trực tuyến	VI.3.5. Hướng dẫn, tuyên truyền về DVCTT trên trang/cổng TTĐT	Công văn chỉ đạo nâng cao tỷ lệ hồ sơ DVCTT	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng ban; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp xã	Thường xuyên	
53			VI.3.6. Hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Cổng DVC Quốc gia					
54	VI.1.5. 100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp DVCTT toàn trình trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh; 61% trở lên TTHC của huyện thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia; tỷ lệ hồ sơ TTHC phát sinh trực tuyến trên tổng	VI.2.5. Tiếp tục rà soát, nâng cao tỷ lệ cung cấp DVCTT toàn trình; tỷ lệ tích hợp trên cổng DVC quốc gia; nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC phát sinh trực tuyến.	VI.3.7. Rà soát, tái cấu trúc quy trình các TTHC	Phương án tái cấu trúc	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng ban; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp xã	Trong năm 2023	
55	VI.3.8. Tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ DVCTT		Văn bản chỉ đạo nâng cao tỷ lệ hồ sơ DVCTT	Phòng VH TT	Các phòng ban; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp xã	Trong năm 2023		

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
56	số hồ sơ giải quyết đạt từ 8% trở lên.		VI.3.9. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về DVCTT, Chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử.			Các phòng ban; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp xã	Trong năm 2023	
57			VI.3.10. Tiếp tục triển khai chứng thư số cho các cơ quan nhà nước.	Cấp mới, thu hồi, thay đổi thông tin, ... chứng thư số chuyên dùng quy định	Các phòng ban; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp xã	Phòng VH TT	Trong năm 2023	
VII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH							
58	VII.1.1. Đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về công tác CCHC trong CTHĐ thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của BCH	VII.2.1. Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ CCHC đã xác định trong kế hoạch CCHC năm 2023 của tỉnh, huyện	VII.3.1. Xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo	Văn bản chỉ đạo	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn; các đơn vị sự nghiệp có liên quan; UBND các xã	Quý III/2023	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
59	Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 19/11/2021 của UBND huyện.		VII.3.2. Chỉ đạo, quản trịệt trong các cuộc họp, giao ban	Thông báo kết luận các cuộc họp, giao ban	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	
60			VII.3.3. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023	Phòng Nội vụ; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng chuyên môn; các đơn vị sự nghiệp có liên quan; UBND các xã	Quý I/2023	
61			VII.2.2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC	VII.3.4. Tuyên truyền Công/trang thông tin điện tử của tỉnh, huyện, xã; tuyên truyền trên đài truyền thanh; hệ thống loa truyền thanh ...	Các hình thức tuyên truyền	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Nội vụ; Trung tâm VH TT&TT; Trung tâm Chính trị huyện; các phòng chuyên môn liên quan	UBND cấp xã	Ban hành Kế hoạch tháng 01/2023; Triển khai thực hiện trong năm 2023

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
62		VII.2.3. Xây dựng sáng kiến, giải pháp thiết thực hiệu quả trong chỉ đạo, thực hiện nâng cao công tác CCHC trên địa bàn huyện.	VII.3.5. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng sáng kiến, giải pháp về công tác CCHC	Văn bản đôn đốc	Phòng Nội vụ	Phòng Kinh tế và Hạ tầng; các phòng chuyên môn; các đơn vị sự nghiệp và UBND cấp xã	Quý III/2023	
63			VII.3.6. Tự đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC của huyện	Báo cáo tự đánh giá chấm điểm	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn	Tháng 12/2022 và 01/2023	
64		VII.2.4. Nâng cao kết quả Chỉ số CCHC cấp huyện	VII.3.7. Tổ chức họp đánh giá kết quả chỉ số CCHC của huyện	Báo cáo giải trình kết quả Chỉ số của huyện; kế hoạch khắc phục những hạn chế Chỉ số của huyện	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn	Sau khi Ban chỉ đạo CCHC tỉnh công bố kết quả chỉ số CCHC 2022	
65		VII.2.5. Tiếp tục triển khai bộ tiêu chí đánh giá xác định Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	VII.3.8. Thẩm định kết quả tự đánh giá chấm điểm chỉ số CCHC cấp xã năm 2023 và chỉ số CCHC cấp huyện năm 2023	Báo cáo kết quả thẩm định	Phòng Nội vụ	Tổ thẩm định	Quý IV/2023	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
66			VII.3.9. Công bố chỉ số CCHC năm 2023	Quyết định	Phòng Nội vụ; Phòng VH TT; Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Tư pháp; Phòng TCKH	UBND các xã	Quý IV/2023	
67			VII.3.10. Góp ý xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chấm điểm phù hợp với thực tiễn	Công văn góp ý bộ tiêu chí	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II-III/2023	
68			VII.3.11. Phối hợp xây dựng phương án và tổ chức điều tra xã hội học	Phương án điều tra xã hội học	Phòng Nội vụ	UBND các xã	Quý III-IV/2023	
69			VII.3.12. Tự đánh giá chấm điểm chỉ số CCHC năm 2023	Báo cáo tự đánh giá chấm điểm	Các phòng chuyên môn; UBND các xã	Phòng Nội vụ	Tháng 12/2023	

TT	1. Mục tiêu	2. Nhiệm vụ	3. Hoạt động	4. Kết quả/ Sản phẩm	5. Cơ quan chủ trì	6. Cơ quan phối hợp	7. Thời gian thực hiện	8. Dự kiến kinh phí (Nếu có)
70	VII.1.2. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành của các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của huyện trong công tác CCHC.	VII.2.6. Tổ chức họp Ban chỉ đạo CCHC của huyện	VII.3.13. Xây dựng nội dung, chương trình họp	Thông báo kết luận cuộc họp	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Nội vụ	Các thành viên Ban chỉ đạo CCHC của huyện	06 tháng/cuộc	
71	VII.1.3. Tăng cường trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong thực hiện CCHC.	VII.2.7. Kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị	VII.3.14. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra	Kế hoạch UBND huyện; thông báo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra	Phòng Nội vụ; Phòng VH TT; Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Tư pháp; Phòng TCKH	UBND các xã, các phòng ban thuộc diện kiểm tra	Ban hành Kế hoạch quý I/2023; Triển khai thực hiện trong năm 2023	Theo mức chi quy định hiện hành
72		VII.2.8. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương tại các cơ quan, đơn vị	VII.3.15. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra	Kế hoạch; thông báo, báo cáo kết quả kiểm tra của Phòng Nội vụ	Phòng Nội vụ	Trung tâm VH TT & TT; Cổng thông tin điện tử huyện; Thanh tra; Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên	Theo mức chi quy định hiện hành
73	VII.1.4. Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp	VII.2.9. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo huyện với người dân, doanh nghiệp	VII.3.16. Xây dựng dự thảo kế hoạch, chương trình đối thoại của UBND huyện	Kế hoạch, chương trình, các cuộc đối thoại	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng chuyên môn có liên quan	Quý II-IV/2023	

Ghi chú: Kế hoạch gồm 33 mục tiêu, 51 nhiệm vụ, 73 hoạt động.